

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HS-ST
Ngày: 15-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Liệu

2. Bà Trương Thị Lệ Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn H (Bờm), sinh năm 1997 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 4, xã SN, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1950 và bà Lương Thị L, sinh năm 1956; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt ngày 21/02/2020 và đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Định Quán cho đến nay; bị cáo có mặt.

2/ Đoàn Văn G, sinh năm 1987 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 3, xã SN, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn S, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 18/5/2010 bị Ủy ban nhân dân huyện Định Quán ra Quyết định số 771/QĐ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bắt tạm giam ngày 21/02/2020; Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/02/2020, các bị cáo Nguyễn Văn H và Đoàn Văn G gặp nhau ở khu vực đường ấp 3, xã SN, huyện Định Quán và bị cáo H rủ bị cáo G hùn mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng chung. Sau đó, bị cáo H đến khu vực đường thuộc ấp 1, xã SN, huyện Định Quán gặp một nam thanh niên tên thường gọi là T không rõ nhân thân lai lịch hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, Tò đồng ý bán cho bị cáo H 01 bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng và đưa thêm 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo H mang theo bịch ma túy và dụng cụ sử dụng vừa mua được đến khu vực gần nhà bị cáo G ở ấp 3, xã SN cho bị cáo G xem bịch ma túy đá vừa mua được và tìm chỗ sử dụng chung thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng vụ án:

- 01 bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, được thu giữ tại nền đất nơi H và G đứng, H và G khai nhận là ma túy đá của H và G dùng để sử dụng chung cho bản thân được niêm phong có chữ ký của H và G, người chứng kiến Phạm Văn Dũng và dấu mộc của Công an xã SN, huyện Định Quán (ký hiệu M).

- 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy và 01 khẩu trang y tế.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 343/KLGD-PC09 ngày 27/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,1008 gam, loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0810 gam được niêm phong).

Tại cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Đoàn Văn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn H: 01 năm 06 tháng-02 năm tù.

Bị cáo Đoàn Văn G: 01 năm 06 tháng-02 năm tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số: 343/KLGD-PC09 ngày 27/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai (sau

giám định), 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy và 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 21/02/2020, tại khu vực đường G thông thuộc ấp 3, xã SN, huyện Định Quán, lực lượng Công an huyện Định Quán bắt quả tang Nguyễn Văn H và Đoàn Văn G đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, với khối lượng là: 0,1008 gam, loại Methamphetamine. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã mô tả. Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn H và Đoàn Văn G đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm an ninh, trật tự trong xã hội. Trong tình hình hiện nay, ma túy đang trở thành vấn nạn của xã hội, tình hình mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đang diễn ra rất phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, nhân cách con người, gây thiệt hại về kinh tế của gia đình cũng như xã hội. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử với mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của các bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên cần xem xét, đánh giá hành vi của

từng bị cáo trong vụ án. Bị cáo H trong vụ án là người trực tiếp rủ rê, gợi ý cho bị cáo G về việc sử dụng ma túy cùng nhau sử dụng. Bị cáo G đã có nhân thân xấu, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà còn tiếp tục sử dụng ma túy. Ngoài ra, trước đó bị cáo G đã bị Công an huyện Định Quán ra Quyết định khởi tố bị can về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng không có ý thức cải tạo, chấp hành pháp luật mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên mức hình phạt đối với bị cáo G phải bằng với bị cáo H.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” thuộc trường hợp quy định s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong vụ số: 343/KLGD-PC09 ngày 27/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 khẩu trang y tế, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên Tèo (không rõ nhân thân lai lịch) mà H khai nhận đã mua ma túy từ người này, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có cơ sở.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[9] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Bờm), Đoàn Văn G phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2020.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn G: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong số: 343/KLGD-PC09 ngày 27/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy và 01 khẩu trang y tế.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản G nhận vật chứng ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán).

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Định Quán;
- VKSND H.Định Quán ;
- CCTHADS H.Định Quán;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thái